TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185/2018/QĐST - HNGĐ	*V, ngày 26 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Trần Duy G, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- **Bị đơn**: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*****:** Anh Trần Duy G và chị Nguyễn Thị V.

2. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*****:**

- **Quan hệ con chung:** Anh Trần Duy G và chị Nguyễn Thị V đều thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 27/10/2014 cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng; giao con nhỏ là Trần Ngọc Trà M, sinh ngày 31/8/2016 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi cho nhau. Anh G, chị V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

- **Quan hệ tài sản**: Vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về án phí**: Anh Trần Duy G tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Giáp 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm *(đã nộp tại biên lai số* xxxxxxx *ngày* xx/xx/xxxxx *tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V).*

3. ***Quyết định*** này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:
- *VKSND huyện V*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện V;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ.*
- *Lưu HCTP.*